



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. An Hội Tây, TP. HCM

Hot line : 0919797284 - 0919986829

E-mail : moitruongphuongnam@gmail.comWebsite : www.moitruongphuongnam.com

PHÒNG THÍ NGHIỆM ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & ISO/IEC 17025:2017

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số phiếu: 2614484-2614487

- Địa điểm lấy mẫu :** CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG
Đ/c: Mỏ đá Tam Lập 3 xã Phú Giáo, Thành phố Hồ Chí Minh
- Phân loại mẫu :** Môi trường không khí
- Ngày lấy mẫu :** 30/07/2026
- Ngày trả kết quả :** 19/08/2026

Chỉ tiêu	Bụi mg/Nm ³	SO ₂ mg/Nm ³	NO ₂ mg/Nm ³	CO mg/Nm ³	Độ ồn dBA
Điểm đo					
K1: Khu vực moong khai thác (MHM: 2612916)	0,223	0,096	0,085	< 8,3	68,7
K2: Khu vực sân công nghiệp (gần trạm nghiền sàng) (MHM: 2612917)	0,228	0,093	0,078	< 8,3	67,5
K3: Khu vực đường vận chuyển nội mỏ từ moong khai thác đến sân công nghiệp (MHM: 2612918)	0,231	0,095	0,082	< 8,3	66,2
K4: Đường vận chuyển từ bãi chế biến đến đường ĐH.501 (MHM: 2612919)	0,215	0,091	0,075	< 8,3	68,5
Phương pháp đo, xác định	TCVN 5067:1995	TCVN 5971-1995	TCVN 6137:2009	HD 85-PTCO	TCVN 7878-2:2018
QCVN 26:2025/BNNMT	-	-	-	-	≤ 70
QCVN 05:2023/BTNMT	0,3	0,35	0,2	30	-

KT. Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy



Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- (-): Thông số không quy định giới hạn KPH: Không Phát Hiện LOD: Giới hạn phát hiện
- QCVN 05:2023/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh
- QCVN 26:2025/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn
- QCVN 27:2025/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung

PHƯƠNG NAM



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. An Hội Tây, TP. HCM

Hot line : 0919797284 - 0919986829

E-mail : moitruongphuongnam@gmail.comWebsite : www.moitruongphuongnam.com

PHÒNG THÍ NGHIỆM ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & ISO/IEC 17025:2017

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số phiếu: 2611431-2611432

1. Đơn vị yêu cầu : CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KỸ THUẬT VÀ MT BÌNH DƯƠNG
2. Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG
- Địa chỉ: Mỏ đá Tam Lập 3, xã Phú Giáo, TP.HCM
3. Thông tin mẫu : NT1_Nước thải tại hố thu nước khai trường (MHM: 2610460)
NT2_Nước thải tại cửa xả ao lắng (MHM: 2610459)
4. Ngày nhận mẫu : 25/06/2026
5. Thời gian thử nghiệm: 25/06/2026 – 09/07/2026
6. Ngày trả kết quả : 09/07/2026

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả		LOD	Phương pháp phân tích
			NT1	NT2		
1	pH	-	6,99	7,22	-	TCVN 6492:2011
2	TSS	mg/L	17	15	-	TCVN 6625:2000
3	BOD ₅ (20°C)	mg/L	18	13	-	SMEWW 5210B:2023
4	COD	mg/L	28	21	-	SMEWW 5220C:2023
5	Tổng Photpho	mg/L	1,2	0,65	-	SMEWW 4500-P.B&E:2023
6	N-NH ₄ ⁺	mg/L	KPH	KPH	0,5	TCVN 5988:1995
7	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/L	KPH	KPH	1	SMEWW 5520B&F:2023
8	Coliform	MPN/100mL	2,1 x 10 ³	1,8 x 10 ³	-	SMEWW 9221B:2023

KT.Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy



Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú:

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- Thời gian lưu mẫu: 7 ngày kể từ ngày trả kết quả (Hết thời gian lưu mẫu, PTN không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích)
- Mẫu do Khách hàng mang đến, mẫu không niêm phong và chứa trong can nhựa 5 lít.
- KPH: Không phát hiện; LOD: Giới hạn phát hiện

PHƯƠNG NAM

Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. An Hội Tây, TP. HCM

Hot line : 0919797284 - 0919986829

E-mail : moitruongphuongnam@gmail.comWebsite : www.moitruongphuongnam.com**PHÒNG THÍ NGHIỆM ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & ISO/IEC 17025:2017****PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**

Mã số phiếu: 2613193-2613194

1. Đơn vị yêu cầu : CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KỸ THUẬT VÀ MT BÌNH DƯƠNG
2. Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG
- Địa chỉ: Mỏ đá Tam Lập 3, xã Phú Giáo, TP.HCM
3. Thông tin mẫu : NT1_Nước thải tại hố thu nước khai trường (MHM: 2612397)
NT2_Nước thải tại cửa xả ao lắng (MHM: 2612398)
4. Ngày nhận mẫu : 21/07/2026
5. Thời gian thử nghiệm: 21/07/2026 – 01/08/2026
6. Ngày trả kết quả : 01/08/2026

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả		LOD	Phương pháp phân tích
			NT1	NT2		
1	Tổng Nitơ	mg/L	5,7	3,5	-	TCVN 6638:2000

KT.Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy



Giám đốc

Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú:

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- Thời gian lưu mẫu: 7 ngày kể từ ngày trả kết quả (Hết thời gian lưu mẫu, PTN không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích)
- Mẫu do Khách hàng mang đến, mẫu không niêm phong và chứa trong can nhựa 5 lít.
- KPH: Không phát hiện; LOD: Giới hạn phát hiện